

Điều hành giá xăng dầu ngày 11/10/2023

Loại bài: Tin tức – 5 trang (1.161 chữ) – 03 ảnh – 02 bảng biểu

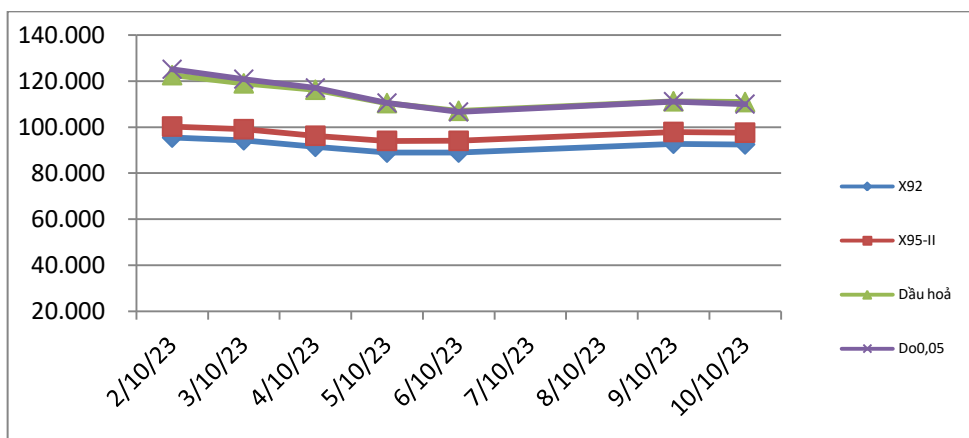


Thị trường xăng dầu thế giới kỳ điều hành lần này (từ ngày 02/10/2023-10/10/2023) chịu ảnh hưởng của các yếu tố như: Tâm lý thận trọng của các nhà giao dịch trước khả năng gián đoạn nguồn cung do căng thẳng tại khu vực Trung Đông đang diễn ra; việc giảm kỳ vọng đối với các biện pháp hạn chế sản lượng tự nguyện của Ả rập xê út...các yếu tố nêu trên khiến giá xăng dầu từ ngày 02/10 đến 10/10 có biến động tăng giảm đan xen nhưng xu thế chung là giảm.

Bình quân giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa kỳ điều hành giá ngày 02/10/2023 và kỳ điều hành ngày 11/10/2023 là: 92,040 USD/thùng xăng RON92 dùng để pha chế xăng E5RON92 (giảm 9,454 USD/thùng, tương đương giảm 9,32% so với kỳ trước); 97,021 USD/thùng xăng RON95 (giảm 9,811 USD/thùng, tương đương giảm 9,18% so với kỳ trước); 113,919 USD/thùng dầu hỏa (giảm 8,896 USD/thùng, tương đương giảm 7,24% so với kỳ trước); 114,460 USD/thùng dầu điêzen (giảm 8,904 USD/thùng, tương đương giảm 7,22% so với kỳ trước); 484,764 USD/tấn dầu mazut 180CST 3,5S (giảm 45,687 USD/tấn, tương đương giảm 8,61% so với kỳ trước).

Biến động giá thành phẩm xăng dầu trên thị trường thế giới

02/10/2023 – 10/10/2023



(Chi tiết tại bảng thống kê giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa hai kỳ điều hành)

Kỳ điều hành này, trước diễn biến giá xăng dầu thế giới nêu trên và các quy định hiện hành, Bộ Công Thương quyết định: Không trích lập và không chi sử dụng Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

Phương án điều hành giá xăng dầu nêu trên nhằm góp phần bảo đảm biến động giá xăng dầu trong nước cơ bản phù hợp với biến động giá xăng dầu thế giới; tiếp tục duy trì mức chênh lệch giá giữa xăng sinh học E5RON92 và xăng khoáng RON95 ở mức hợp lý để khuyến khích sử dụng nhiên liệu sinh học theo chủ trương của Chính phủ; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các chủ thể tham gia thị trường, hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu duy trì, cung ứng xăng dầu cho thị trường trong nước; hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân.

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

- Trích lập Quỹ BOG: Không trích lập Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu.

- Chi sử dụng Quỹ BOG xăng dầu: Tiếp tục không chi sử dụng Quỹ BOG đối với 02 mặt hàng xăng, dầu madút, ngừng chi sử dụng Quỹ BOG đối với 02 mặt hàng dầu điêzen (kỳ trước chi 285 đồng/lít) và dầu hỏa (kỳ trước chi 109 đồng/lít).

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc không trích lập và không chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường như sau:

- Xăng E5RON92: không cao hơn 21.907 đồng/lít (giảm 1.595 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành), thấp hơn xăng RON95-III 1.137 đồng/lít;

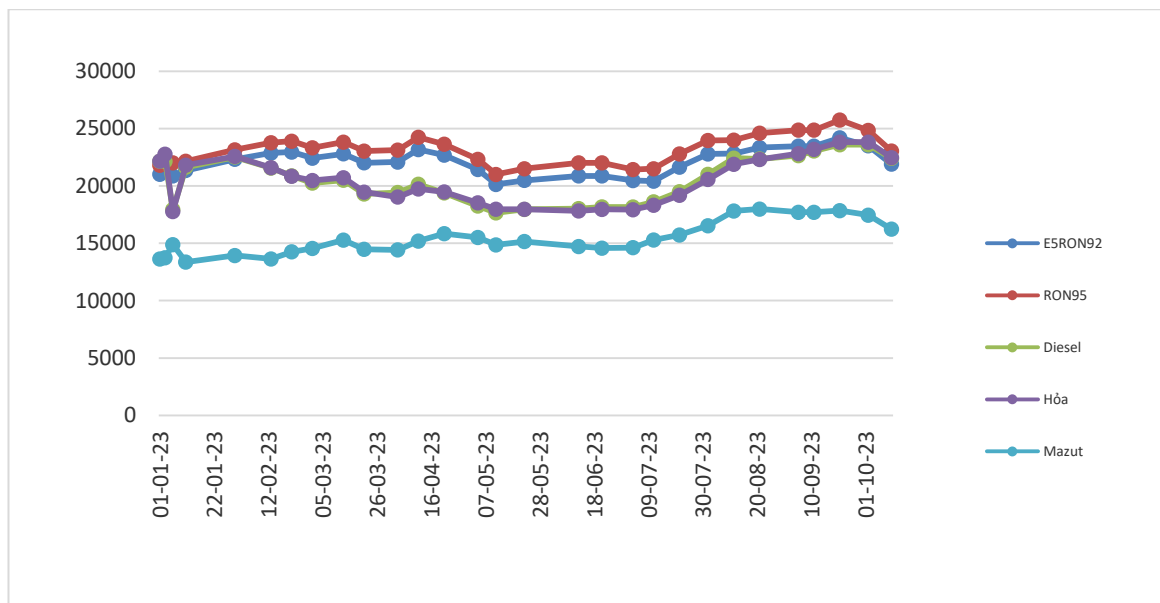
- Xăng RON95-III: không cao hơn 23.044 đồng/lít (giảm 1.798 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 22.410 đồng/lít (giảm 1.184 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu hỏa: không cao hơn 22.464 đồng/lít (giảm 1.352 đồng/lít so với giá bán lẻ hiện hành);

- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 16.238 đồng/kg (giảm 1.214 đồng/kg so với giá bán lẻ hiện hành).

Biến động giá bán lẻ xăng dầu trong nước 01/01/2023 đến 11/10/2023



3. Thời gian thực hiện

- Không trích lập và không chi Quỹ BOG đối với tất cả các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 16 giờ 00' ngày 11 tháng 10 năm 2023.

- Áp dụng mức giá bán đối với các mặt hàng xăng dầu: do thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu và thương nhân phân phối xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 16 giờ 00' ngày 11 tháng 10 năm 2023

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới giữa 02 kỳ điều hành* (02/10/2023 - 10/10/2023)

TT	Ngày	X92	X95	Dầu hoả	Do0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
9	2-10-23	95.440	100.250	122.570	125.120	508.550	24,220.00	24,490.00
8	3-10-23	94.290	99.100	119.000	120.850	488.660	24,220.00	24,550.00
7	4-10-23	91.440	96.250	116.240	117.040	490.980	24,220.00	24,580.00
6	5-10-23	88.920	94.030	110.430	110.500	464.940	24,220.00	24,560.00
5	6-10-23	88.930	94.040	107.090	106.600	465.810	24,220.00	24,550.00
4	7-10-23	-	-	-	-	-	-	-
3	8-10-23	-	-	-	-	-	-	-
2	9-10-23	92.780	97.890	111.220	111.100	487.280	24,220.00	24,550.00
1	10-10-23	92.480	97.590	110.880	110.010	487.130	24,220.00	24,585.00
	Bquân	92.040	97.021	113.919	114.460	484.764	24,220.00	24,552.14

** Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).*

*** Xăng RON92 là xăng nền để pha chế xăng E5RON92.*

**Mức chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu
từ đầu năm 2023 tới kỳ điều hành lần này**

TT	Kỳ điều hành	Mặt hàng				
		Xăng E5 RON92 (đồng/lít)	Xăng RON95 (đồng/lít)	Dầu Diesel (đồng/lít)	Dầu hỏa (đồng/lít)	Dầu mazut (đồng/kg)
1	03/01/2023	350	400	0	0	100
2	11/01/2023	121	103	0	0	0
3	30/01/2023	850	950	0	0	0
4	13/02/2023	0	0	0	0	0
5	21/02/2023	0	0	0	0	0
6	01/3/2023	0	0	0	0	0
7	13/3/2023	0	0	0	0	0
8	21/3/2023	0	0	0	0	0
9	03/4/2023	0	0	0	0	0
10	11/4/2023	0	0	0	0	300
11	21/4/2023	0	0	0	0	0
12	04/5/2023	0	0	0	0	0
13	11/5/2023	0	0	0	0	0
14	22/5/2023	0	0	0	0	0
15	01/6/2023	0	0	0	0	0
16	12/6/2023	0	0	0	0	0
17	21/6/2023	0	0	0	0	0
18	03/7/2023	0	0	0	0	0
19	11/7/2023	0	0	0	0	0
20	21/7/2023	0	0	0	0	0
21	01/8/2023	0	0	400	300	0
22	11/8/2023	0	0	0	0	150
23	21/8/2023	0	0	0	0	0
24	05/9/2023	0	0	0	0	0
25	11/9/2023	22	14	0	0	27
26	21/9/2023	300	300	300	300	0
27	02/10/2023	0	0	285	109	0
28	11/10/2023	0	0	0	0	0